

Mỏ Cày Nam, ngày 22 tháng 02 năm 2022

Số: 41/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn N và gia đình thụ lý số: 30/2022/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 01 năm 2022, về việc “Xin ly hôn” giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1986; Nơi cư trú: ấp P, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Bị đơn: Anh Phan Văn N, sinh năm 1987; Nơi đăng ký HKTT: ấp P, thị trấn M1, huyện M, tỉnh Bến Tre; Chỗ ở hiện nay: ấp P, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn N và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2022

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Phan Văn N

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Sau khi ly hôn chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Phan Anh Kiệt, sinh ngày 24/02/2010 và Phan Thị Thảo C, sinh ngày 11/04/2014, anh Phan Văn N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 3.000.000 đồng /cháu cho đến khi con tròn 18 tuổi. Thời gian bắt đầu cấp dưỡng là tháng 2/2022.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con, khi có căn cứ một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng và người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: chị H và anh N khai không có nên không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: chị H và anh N khai không có nên không xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng chị Trần Thị H tự nguyện chịu toàn bộ nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng, do chị Trần Thị H đã nộp theo biên lai thu số 0005628 ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2b);
- UBND xã Định Thủy;
- VKSND huyện MCN(1b);
- Chi cục THADS H.MCN(1b);
- TAND tỉnh Bến Tre(1b);
- Lưu HS, VP (4b). TC:10b.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Diễm